TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 13/2018/QĐST-DS	*Yên Châu, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dụng thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Đức Th, sinh năm 1956, nghề nghiệp: Buôn bán.

Trú tại: Tiểu khu 1 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lò Văn V, sinh năm 1964, nghề nghiệp: Trồng trọt và bà Lừ Thị K, sinh năm 1968, nghề nghiệp: Trồng trọt.

Đều trú tại: Bản B, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Đức Th yêu cầu ông Lò Văn V, bà Lừ Thị K phải có trách nhiệm trả cho ông Th tổng số tiền nợ là 98.690.000đ (chín mươi tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ông Lò Văn V và bà Lừ Thị K nhất trí trả nợ cho ông Trần Đức Th số tiền nợ là 98.690.000đ (chín mươi tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau trả nợ thành 02 đợt như sau:

+ Đợt 1: Ông Lò Văn V và bà Lừ Thị K trả nợ cho ông Trần Đức Th về thời gian trả nợ chậm nhất vào ngày 30/12/2018 số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

+ Đợt 2: Ông Lò Văn V và bà Lừ Thị K trả nợ cho ông Trần Đức Th về thời gian trả nợ chậm nhất vào ngày 30/10/2019 số tiền là 38.690.000đ (ba mươi tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận giao cho ông Trần Đức Th được tiếp tục giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lò Văn V, số W 667878 cấp ngày 28/4/2003 do UBND huyện Y cấp và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lò Văn Q, số: 04503734 cấp ngày 28/02/1999 do UBND huyện Y cấp cho đến khi ông V, bà K trả nợ xong.

" Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"

- Về án phí: Các đương sự tự nguyên thỏa thuận với nhau giao cho ông Trần Đức Th nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.467.250đ (hai triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.467.250đ (hai triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng) theo biên lai số 0000001 ngày 22/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *Tòa án tỉnh;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Thi hánh án dân sự huyện;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Văn Bình